TÒA ÁN ND THỊ XÃ TS **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 281/2017/HSST
Ngày 08/09/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TS, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phong;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn An, ông Ngô Mạnh Hải;
- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Hữu Hiển, Thứ ký Tòa án;
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TS: Ông Nguyễn Huy Tôn, Kiểm sát viên.

Ngày 08/09/2017, tại Tòa án thị xã TS xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 283/2017/HSST ngày 04/08/2017 đối với bị cáo:

Phùng V, sinh năm 1990; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm C, xã K, huyện T, tỉnh Phú Thọ; không nghề nghiệp; học phổ thông: 06/12; con ông P, sinh năm 1961 và bà H, sinh năm 1961; gia đình có 06 anh chị, em bị cáo thứ 4; không tiền án, tiền sự; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/05/2017 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Viện kiểm sát thị xã TS truy tố bị cáo về hành vi sau:

Hồi 10 giờ 10 phút ngày 24/5/2017, tại khu phố N, phường Đ, thị xã TS; bị cáo Phùng V có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, trọng lượng 0,6184 gam, chất Hê rôin, để sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai: Vào ngày giờ nêu trên bị cáo đến khu phố N, phường Đ mua của người không quen biết, giá 100.000đ được 01 gói ma túy để sử dụng thì bị bắt giữ.

Kết luận giám định số: 717/KLGĐ-PC54 ngày 24/5/2017, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: "*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng có trọng lượng 0,6184 gam; Là ma túy; Chất Hêrôin*".

Cáo trạng số: 191/CTr-VKS ngày 03/08/2017 của Viện kiểm sát thị xã TS truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, buộc tội bị cáo về tội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Khoản 1 Điều 194 (khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự), Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 41 Bộ luật hình sự;

Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 41 ngày 20/06/2017, của Quốc hội xử phạt bị cáo: 18 đến 21 tháng tù; tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại sau giám định.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với Viện kiểm sát mà xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát và bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp biên bản phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, kết luận giám định và vật chứng thu được có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 10 giờ 10 phút ngày 24/5/2017, tại khu phố N, phường Đ, thị xã TS; bị cáo Phùng V có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy có trọng lượng 0,6184 gam, chất Hêrôin, để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại lớn cho xã hội; ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh các tội phạm hình sự khác; bị cáo sử dụng ma túy và nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng vì nhu cầu của bản thân bị cáo đã phạm tội. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 2009 quy định hình phạt từ 2 năm đến 07 năm tù và tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 quy định hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù, cùng đối với tội tàng trữ trái phép chất ma túy; theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo và căn cứ vào Nghị quyết số: 41 ngày 20/06/2017, của Quốc hội để xem xét, quyết định mức hình phạt cho phù hợp với hành vi của bị cáo.

Xét thấy bị cáo không tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt, được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Người bán ma túy cho bị cáo; do không xác định được chính xác tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này, khi nào điều tra làm rõ xử lý sau.

Số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phùng V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 194 (Khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015), Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 41 Bộ luật hình sự;

- Điều 76, Điều 99, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số: 41 ngày 20/06/2017 của Quốc hội, về thi hành Bộ luật hình sự năm 2015;

- Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử phạt bị cáo:

Phùng V 21 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/05/2017. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Bắc Ninh;
- VKS thị xã TS;
- Chi cục THADS thị xã TS;
- Cán bộ Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đăng Phong